

中国菜

คำสั่ง: จับคู่คำศัพท์ให้ตรงกับภาพ

面条 miàn tiáo

面条 miàn tiáo

米饭 mǐ fàn

饺子

jiǎo zi

面条 miàn tiáo

面包 miàn bāo

油条 yóu tiáo

茶 chá

包子 bāo zi

馒头 mán tóu

